

CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TẠI CÁC KCN TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU NĂM 2007

PHAN TUẤN GIANG

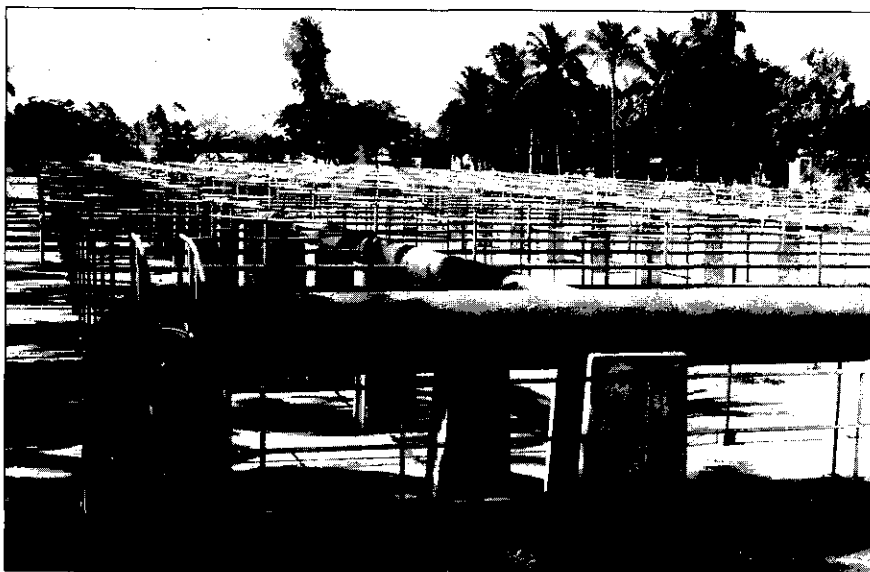
Trong thời gian qua, Bà Rịa-Vũng Tàu đã đạt được nhiều kết quả tốt trong xây dựng và phát triển KCN. Trong năm 2007, các KCN tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu thu hút được 1.117,65 triệu USD vốn đầu tư, trong đó có gần 800 triệu USD vốn đầu tư nước ngoài, đóng góp một phần vào thành tựu tăng trưởng kinh tế, giải quyết việc làm của tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Bên cạnh công tác thu hút đầu tư, nhận thức được tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường trong các KCN, Ban Quản lý các KCN Bà Rịa-Vũng Tàu đã chủ động, tích cực phối hợp với các Sở ban ngành chức năng của tỉnh thực hiện đơn đốc, giám sát chặt chẽ công tác bảo vệ môi trường trong KCN.

Trong năm 2007 công tác này của tỉnh đã đạt được một số kết quả sau:

Ban Quản lý các KCN Bà Rịa-Vũng Tàu thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp gây ô nhiễm môi trường. Đồng thời, Ban Quản lý các KCN cũng đã nhắc nhở 5 Công ty phát triển hạ tầng và xử phạt hành chính 11 doanh nghiệp vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Đối với các dự án phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, Ban Quản lý các KCN Bà Rịa-Vũng Tàu đã cử cán bộ tham gia hội đồng thẩm định của tỉnh để giúp Lãnh đạo Ban quyết định trong việc cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

Cuối năm 2007, do tích cực đơn đốc và kiên quyết trong xử lý, nhiều doanh nghiệp đã thực hiện báo cáo giám sát định kỳ 2 năm/lần, đăng ký xin cấp sổ



Hệ thống xử lý nước thải KCN

Ảnh: BT

quản lý chất thải nguy hại, ký hợp đồng với đơn vị chức năng để thu gom và xử lý. Tuy nhiên, tỷ lệ doanh nghiệp thực hiện lại giảm so với năm 2006. Theo kết quả khảo sát 53 dự án trong tổng số 80 dự án gửi phiếu điều tra trong KCN trên địa bàn tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu thì có 43,4% dự án thực hiện báo cáo giám sát định kỳ; 73,5% dự án đóng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải; 30,1% dự án thực hiện lập sổ đăng ký chủ nguồn thải.

Một số KCN đang hoạt động đã tích cực triển khai công tác xây dựng nhà máy xử lý nước thải tập trung cho KCN. Một số KCN đang tổ chức mời thầu xây dựng nhà máy (KCN Đông Xuyên, KCN Cái Mép), giải phóng mặt bằng (Mỹ Xuân B1) hoặc đang chuẩn bị khởi công (KCN Mỹ Xuân A2). Hiện KCN Mỹ Xuân A2 có hệ thống xử lý nước thải tập trung tạm thời với công suất 2.500 m³/ngày đêm

đang hoạt động.

Ngoài một số kết quả đạt được ở trên, việc thực hiện quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong các KCN cũng còn một số hạn chế.

Về vấn đề xử lý nước thải:

Mặc dù các KCN đều đã triển khai xây dựng hoặc chuẩn bị xây dựng nhà máy xử lý nước thải tập trung, nhưng nhìn chung tốc độ triển khai còn chậm. Lượng nước thải phát sinh từ 6 KCN đang hoạt động khoảng 11.000 – 13.000 m³/ngày đêm, trong đó lượng nước thải được thu gom và xử lý khoảng 3.500 m³/ngày đêm, chiếm 38,1%.

Ngoài ra, nhiều trường hợp chưa thực hiện đúng theo cam kết về xử lý nước thải trong bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường. Theo kết quả khảo sát 53 dự án trong KCN Bà Rịa Vũng Tàu thì chỉ có 10 dự án thực hiện tốt, chiếm 18,8%, trong khi đó

số dự án thực hiện kém chiếm 30,2%.

Về vấn đề xử lý khí thải

Một số doanh nghiệp có hoạt động gây ô nhiễm không khí chưa chú trọng đến việc áp dụng biện pháp khống chế ô nhiễm, đầu tư hệ thống xử lý, hoặc có đầu tư nhưng không đảm bảo vận hành nên kết quả xử lý không đảm bảo tiêu chuẩn môi trường.

Ô nhiễm khí thải trong KCN phát sinh chủ yếu từ hoạt động sản xuất của các doanh nghiệp thuộc ngành nghề sản xuất vật liệu xây dựng, phân bón, luyện phôi thép, cơ khí, đóng và sửa chữa tàu. Đặc biệt, một số dự án trong lĩnh vực hoá dầu, phân đạm có chất nguy hại, có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường không khí cao.

Ngoài ra, còn có nguồn ô nhiễm phát sinh từ hoạt động san lấp mặt bằng và xây dựng cơ sở hạ tầng. Mặc dù, các KCN đã triển khai một số biện pháp khắc phục như che chắn trong quá trình xây dựng, che chắn cho các xe vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng khi ra vào KCN, bố trí đội ngũ làm vệ sinh đường hàng ngày để đảm bảo cảnh quan cho KCN nhưng chưa thể khắc phục hoàn toàn.

Một số các doanh nghiệp có sử dụng lò hơi nhiên liệu than hoặc FO, DO, hoặc trong sản xuất có sử dụng các dung môi hữu cơ, hơi hoá chất axít mà không đầu tư hệ thống xử lý hoặc đã có đầu tư hệ thống thu gom nhưng chưa vận hành tốt hệ thống xử lý nên khí thải vẫn gây ô nhiễm môi trường.

Về xử lý chất thải rắn

Hiện tại, các KCN chưa bố trí trạm trung chuyển rác nên việc xử lý chất thải rắn chưa tập trung, gây khó khăn cho công tác kiểm soát lượng chất thải rắn phát sinh, lượng chất thải rắn được thu gom, xử lý. Công tác phân loại chất thải rắn đảm bảo đúng theo quy định đặc biệt là chất thải nguy hại.

Đối với chất thải rắn sinh hoạt và công nghiệp không nguy hại các doanh nghiệp được tự thu gom và xử lý tương đối tốt. Các nhà máy trong KCN đều ký kết hợp đồng với Công ty Công trình đô thị địa phương để thu gom và vận chuyển đến nơi xử lý hoặc chôn lấp tại các bãi chôn lấp.

Đối với chất thải nguy hại chỉ có một số doanh nghiệp đã thực hiện theo quy định, có hợp đồng thuê các đơn vị chức năng để thu gom và xử lý. Còn lại, phần lớn các doanh nghiệp thực hiện chưa tốt, tình trạng rác thải nguy hại thu gom và xử lý chung với rác thải công nghiệp thông thường và rác thải sinh hoạt là rất phổ biến. Các doanh nghiệp chưa thực hiện đăng ký sổ quản lý chất thải nguy hại đối với chủ nguồn thải. Đáng chú ý là năng lực xử lý chất thải nguy hại của tỉnh còn hạn chế, hiện trên địa bàn tỉnh chỉ có Công ty TNHH Sông Xanh có chức năng xử lý chất thải nguy hại nên không thể đáp ứng được nhu cầu xử lý.

Để công tác bảo vệ môi trường trong các KCN có nhiều chuyển biến tích cực hơn nữa trong năm 2008, Ban Quản lý các KCN Bà Rịa-Vũng Tàu đã đề ra một số nhiệm vụ quan trọng cần thực hiện như sau:

- Tiếp tục tăng cường sự phối

hợp giữa giai đoạn cấp Giấy chứng nhận đầu tư và công tác bảo vệ môi trường, đảm bảo cơ cấu ngành nghề hợp lý trong KCN nhằm đạt được tính tối ưu về mặt tương tác cũng như giảm thiểu những tác động xấu đến môi trường.

- Lập danh sách các đối tượng cần thanh tra kiểm tra định kỳ để phối hợp thực hiện với Sở Tài nguyên Môi trường nhằm chấn chỉnh lại việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của các doanh nghiệp trong KCN, đồng thời phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Đôn đốc các Công ty phát triển hạ tầng nâng cao vai trò, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện trách nhiệm bảo vệ môi trường của các doanh nghiệp trong KCN, đồng thời thực hiện đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung theo tiến độ đề ra.

- Tăng cường quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp về Bảo vệ môi trường, kiên quyết xử lý các doanh nghiệp gây ô nhiễm môi trường.

- Tạo cơ sở dữ liệu về tình hình phát sinh chất thải và công tác bảo vệ môi trường của các KCN để tạo điều kiện thuận lợi cho công tác theo dõi, quản lý. ■

BÌNH DƯƠNG

Cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho dự án PERSTIMA Việt Nam tại KCN Việt Nam-Singapore

Ngày 02 tháng 01 năm 2008 Ban Quản lý các KCN Việt Nam-Singapore đã cấp giấy chứng nhận đầu tư cho dự án PERSTIMA Việt Nam tại KCN Việt Nam-Singapore, với tổng vốn đầu tư là 40 triệu USD. Quy mô của dự án là sản xuất thép lá mạ thiếc 100.000 tấn/năm và thép lá mạ crôm 30.000 tấn/năm. Dự án được thực hiện tại KCN Việt Nam - Singapore, huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương với diện tích đất sử dụng là 43.214 m² với thời hạn hoạt động của dự án là 44 năm kể từ ngày 19/6/2002. Hiện nay dự án đã đi vào hoạt động (dự kiến sẽ lắp đặt dây chuyền sản xuất mới vào tháng 3 năm 2008 và đưa vào vận hành thử vào tháng 9 năm 2008; sản xuất vào tháng 10 năm 2008.

QH